

SỞ Y TẾ BẮC KẠN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BVĐK-KHTH
V/v Báo giá in bệnh án, sổ sách, biểu
mẫu phục vụ công tác chuyên môn

Bắc Kạn, ngày tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Các Cơ sở cung cấp dịch vụ in.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn có nhu cầu in bệnh án, sổ sách, biểu mẫu phục vụ công tác chuyên môn với các nội dung cụ thể như sau:

(Có danh mục chi tiết yêu cầu in Bệnh án, sổ sách, biểu mẫu đính kèm).

Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn đề nghị nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm thực hiện cung cấp gói thầu nêu trên, gửi báo giá về Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn trước ngày 18 tháng 08 năm 2023 theo địa chỉ: Phòng Kế hoạch tổng hợp Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, tổ 12, phường Nguyễn Thị Minh khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như kính gửi (Đề nghị báo giá);
- Phòng Tài chính kế toán;
- Phòng KHTH (Công khai trên trang TTĐT);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Tuyến

PHỤ LỤC
Bệnh án, sổ sách, biểu mẫu phục vụ công tác chuyên môn
(Kèm theo Công văn số: /BVĐK-KHTH, ngày 15/8/2023)

- 1. Yêu cầu về tư cách hợp lệ của nhà thầu**
 Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp.
- 2. Yêu cầu về nội dung:**

ST T	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng Dự trữ	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Bệnh án ngoại: 1 tờ A3 in 2 mặt - đóng 4 gáy + Tờ điều trị A4 in 2 mặt.	Quyển	1.000		
2	Bệnh án thân: 1 tờ A3 in 2 mặt - đóng 4 gáy + Tờ điều trị A4 in 2 mặt.	Quyển	300		
3	Bệnh án nội: 1 tờ A3 in - đóng 4 gáy + Tờ điều trị A4 in 2 mặt.	Quyển	1.600		
4	Bệnh án truyền nhiễm: 1 tờ A3 in 2 mặt - đóng 4 gáy + Tờ điều trị A4 in 2 mặt.	Quyển	200		
5	Bệnh án sản: 1 tờ A3 in 2 mặt - đóng 4 gáy + Tờ điều trị A4 in 2 mặt.	Quyển	500		
6	Bệnh án nhi: 1 tờ A3 in 2 mặt - đóng 4 gáy + Tờ điều trị A4 in 2 mặt.	Quyển	500		
7	Bệnh án mắt 2 tờ A3 in 2 mặt - đóng 4 gáy + Tờ điều trị A4 in 2 mặt + Phiếu khám vào viện in A4 1 mặt.	Quyển	250		
8	Bệnh án y học cổ truyền và phục hồi chức năng ngoại trú: 2 tờ A3 in 2 mặt đóng 4 gáy; Tờ điều trị A4 in 2 mặt.	Quyển	100		
9	Bệnh án y học cổ truyền và phục hồi chức năng nội trú: 2 tờ A3 in 2 mặt đóng 4 gáy; Tờ điều trị A4 in 2 mặt.	Quyển	200		
10	Sổ tổng hợp y lệnh thuốc ngang: 100 trang Bìa Duplex in A4, in 2 mặt dán băng dính gáy.	Quyển	10		
11	Sổ tổng hợp y lệnh thuốc: 100 trang Bìa Duplex in A3, gập đôi - in 2 mặt đóng gáy giữa.	Quyển	13		
12	Sổ hợp giao ban: 100 trang bìa Duplex in A3, gập đôi - in 2 mặt đóng gáy giữa.	Quyển	20		
13	Sổ hợp giao ban: 200 trang in 2 mặt A3 Bìa Duplex, vào keo bìa, khâu giữa.	Quyển	12		
14	Sổ mượn tài sản: Bìa ngoại in A5 - in 1	Quyển	15		

	mặt (200 trang) đóng gáy dán băng dính				
15	Sổ bàn giao dụng cụ thường trực: 100 trang Bìa Duplex in A3, gấp đôi - in 2 mặt đóng gáy giữa.	Quyển	3		
16	Sổ thường trực: 100 trang Bìa Duplex in A3, gấp đôi - in 2 mặt đóng gáy giữa.	Quyển	3		
17	Sổ thường trực: 200 trang in 2 mặt A3 Bìa duplex, vào keo bìa, khâu giữa.	Quyển	7		
18	Sổ bàn giao thuốc thường trực: 100 trang Bìa Duplex in A3, gấp đôi - in 2 mặt đóng gáy giữa.	Quyển	3		
19	Phiếu theo dõi chức năng sống: In A4 - 2 mặt.	Tờ	4.850		
20	Phiếu tiểu phẫu: A4 - 1 mặt.	Tờ	200		
21	Phiếu khai thác tiền sử dị ứng kháng sinh: In A4 - 1 mặt.	Tờ	4.750		
22	Bảng kiểm an toàn phẫu thuật thủ thuật: In A4 - 1 mặt.	Tờ	500		
23	Phiếu công khai thuốc: In A4 - mặt.	Tờ	6.150		
24	Phiếu công khai giường: In A4 - 1 mặt.	Tờ	4.850		
25	Phiếu điều trị: In A4 - 2 mặt.	Tờ	5.550		
26	Phiếu chăm sóc: In A4 - 2 mặt.	Tờ	7.150		
27	Biểu đồ chuyển dạ: In A4 - 1 mặt.	Tờ	500		
28	Phiếu truyền máu: In A4 - 1 mặt.	Tờ	850		
29	Phiếu xét nghiệm vi khuẩn lao: In A4 - 2 mặt.	Tờ	100		
30	Phiếu xét nghiệm nhỏ: A5 - 1 mặt.	Tờ	300		
31	Phiếu xét nghiệm HIV: A5 - 1 mặt.	Tờ	450		
32	Phiếu truyền dịch: In A4 - 1 mặt.	Tờ	2.450		
33	Phiếu Cam đoan phẫu thuật thủ thuật: A4 - 1 mặt.	Tờ	1.550		
34	Phiếu truyền máu: In A4 - 1 mặt.	Tờ	650		
35	Phiếu chụp Xquang: In A4 - 1 mặt.	Tờ	250		
36	Phiếu Cam kết nằm viện: A5 - 1 mặt.	Tờ	4.250		
37	Phiếu xét nghiệm sinh thiết: In A4 - 2 mặt.	Tờ	450		
38	Đơn thuốc: A5 - 1 mặt.	Tờ	2.050		
39	Phiếu gây mê hồi sức: In A4 - 1 mặt.	Tờ	500		
40	Phiếu xét nghiệm huyết học: In A4 - 1 mặt, in màu đỏ.	Tờ	1.000		
41	Phiếu xét nghiệm hóa sinh máu: In A4 - 1 mặt, in màu xanh.	Tờ	1.000		

42	Phiếu xét nghiệm nước tiểu phân: In A4 - 1 mặt, in màu xanh.	Tờ	500		
43	Túi đựng phim Xquang: (kích thước 27 cm x 36 cm)	Túi	7.500		
44	Túi đựng phim XQ cắt lớp và cộng hưởng từ: (36 cm x 45 cm)	Túi	1.000		
Tổng cộng: 44 Khoản					

3. Yêu cầu khác:

- Giá đã bao gồm thuế, các chi phí khác
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
- Hình thức và phương thức thanh toán: Chuyển khoản.